

Bản án số: 16/2022/DS - PT

Ngày: 04-5-2022

“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN D TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải; Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân – Thư ký TAND tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Bà Đặng Thị Kim Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân D tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 46/2021/TLPT- DS ngày 27 tháng 12 năm 2021, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 18/11/2021 của Toà án nhân D huyện Quảng Ninh bị phía bị đơn kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 435/2022/QĐ-PT ngày 04/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, địa chỉ: Thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D: Ông Nguyễn Văn Mạn, địa chỉ: Số 9, ngõ 12, Phan Đình Phùng, tổ D phố 3, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Đồng bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Ng, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Nguyễn Văn T: Luật sư Nguyễn Đình Gi, Văn phòng Luật sư L thuộc Đoàn luật sư H, địa chỉ: số 58, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tài liệu, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Văn Mận trình bày:

Ngày 17/02/2020, trong lúc ông T, ông Ng, ông H cùng một số anh em đang xây lại mồ mã thì vợ chồng ông D cùng với Trưởng thôn và Bí thư chi bộ thôn T đến để làm rõ mâu thuẫn tranh chấp khuôn viên mồ mã. Quá trình cãi vã qua lại giữa hai bên, ông D cầm điện thoại ra quay thì ông Nguyễn Văn T dùng tay gạt ngang vào tay cầm điện thoại của ông làm ông ngã xuống, ông Ng ông H tiếp tục đánh ông D. Ông D bị thương ở cổ và được điều trị tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới từ ngày 17/02/2020 đến ngày 10/3/2020 thì ra viện và điều trị tại nhà.

Theo kết luận của Viện pháp y Quốc gia: Hiện tại không có căn cứ xác định tổn thương cột sống cổ và vùng cổ xảy ra ngày 17/02/2020 nên không xếp tỷ lệ.

Hiện nay, sức khỏe ông tuy đã phục hồi nhưng vẫn còn di chứng không thể lao động được do chấn thương. Kinh tế gia đình khó khăn, bản thân ông lao động chính trong gia đình phải nghỉ việc nên mất thu nhập. Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D phải bồi thường các chi phí điều trị cụ thể:

1. Tiền điều trị cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới là 33.800.000 đồng. Trong đó:

- Tiền xe cấp cứu: 2.000.000 đồng.
- Tiền viện phí: 22.000.000 đồng.
- Tiền mua nẹp cổ: 600.000 đồng.
- Tiền công người nuôi và tiền ăn bệnh nhân: $23 \times 400.000 \text{ đồng} = 9.200.000 \text{ đồng}$. Trong đó tiền ăn người nuôi 100.000 đồng/ngày, tiền công người nuôi 150.000 đồng. Tiền ăn bệnh nhân 150.000 đồng/ngày.

2. Tiền chi phí khác là 58.000.000 đồng. Trong đó:

- Tiền 02 người đi giám định tại Hà Nội (tiền tàu xe lượt đi lượt về, taxi): 4.000.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập làm thợ cơ khí từ ngày 17/02/2020 đến ngày 17/11/2020 là 09 tháng $\times 6.000.000 \text{ đồng/tháng} = 54.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng cả hai khoản: 91.800.000 đồng (Chín mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Phía bị đơn có ý kiến như sau:

- Ông Nguyễn Văn T trình bày: Vào ngày 16/02/2021 ông D đưa máy ra mức mồ mã họ hàng ông để làm đường bê tông, họ hàng ông rủ nhau ra để xây lại mồ mã nhưng máy đã húc lạch nắm mồ nên mọi người phải đào lên để kiểm tra rồi mới xây lại. Ông D đã quấy rối quay phim, chụp ảnh sát mặt ông T nên ông hất điện thoại của ông D. Ông D tự ngã xuống, nằm một lúc thì có con ông D đến khiêng lên xe đi đâu ông không biết. Ông không làm gì sai cả nên ông D khởi kiện ông không chấp nhận bồi thường.

- Ông Nguyễn Văn H trình bày: Vào ngày 16/02/2020 ông D thuê máy đến làm đường trái phép và ủi đi một phần mồ mã của dòng họ ông. Ông nghĩ sự việc đã lỡ nên không muốn tranh chấp nên cùng nhau sửa lại ngôi mộ. Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/02/2020 sau khi ông và những người khác trong họ đang làm thì ông D cùng vợ con đến chửi bới gây rối và dùng điện thoại quay phim. Vì bận làm nên ông không để ý đến khi quay lại thì thấy ông D nằm ở gần đó. Ông không biết ông D nằm xuống với mục đích gì. Việc ông D khởi kiện yêu cầu ông và những người khác bồi thường thiệt hại về sức khỏe ông không chấp nhận vì ông không có liên quan.

- Ông Nguyễn Văn Ng trình bày: ông đã đọc đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn D đề nghị ông phải bồi thường tiền viện phí và các khoản ông không chấp nhận vì ông không liên quan đến việc ông D bị thương phải nằm viện điều trị.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Nguyễn Văn T: Luật sư Nguyễn Đình Gi cho rằng không có tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi của bị đơn gây thiệt hại cho nguyên đơn. Không có căn cứ để cho rằng bị đơn có hành vi đánh (hoặc gạt tay trúng) vào cổ, vào gáy, và đánh, đập vào người nguyên đơn dẫn đến nguyên đơn bị gãy đốt sống cổ và tê liệt toàn thân như nguyên đơn trình bày. Không có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của bị đơn với thiệt hại của nguyên đơn. Hành vi này không phải là nguyên nhân tất yếu dẫn đến việc nguyên đơn bị thương tích nằm viện. Những thiệt hại mà nguyên đơn kê khai không phù hợp và không có căn cứ. Chưa đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Văn T là người gây ra thiệt hại về sức khỏe của ông Nguyễn Văn D, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Do vậy, đề nghị HĐXX bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Tại Bản án số 09/2021/DS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân Dân huyện Quảng Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng D sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật D sự; Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D, buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 26.697.276 đ (Hai mươi sáu triệu, sáu trăm chín mươi bảy ngàn, hai trăm bảy mươi sáu đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D yêu cầu ông Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 30/11/2021, ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn là chưa đúng với bản chất của vụ án, thiệt hại về sức

khỏe của ông Nguyễn Văn D không phải do ông gây ra, quyết định của bản án sơ thẩm làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Tại phiên tòa các đương sự không thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết vụ án và yêu cầu Tòa án xét xử vụ án theo quy định pháp luật, người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Nguyên đơn đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết, người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn T cho rằng ông không liên quan đến việc ông D bị thương điều trị ở ở bệnh viện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 17/02/2020, do mâu thuẫn tranh chấp khuôn viên mồ mã, giữa ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn D có cãi vã qua lại. Ông Nguyễn Văn D cầm điện thoại ra quay thì ông Nguyễn Văn T hất tay ông D làm điện thoại rơi xuống đất. Ông D ngã xuống và được người nhà đưa đi bệnh viện cấp cứu. Mặc dù tại cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh và tại phiên tòa D sự, ông T đều không thừa nhận việc gạt tay làm ông D ngã xuống bị thương, chỉ thừa nhận việc gạt tay làm điện thoại ông D văng ra. Tuy nhiên tại biên bản thỏa thuận D sự (Bút lục số 102), ông T có thừa nhận gạt tay ông D và trúng người ông D làm ông ngã xuống. Tại biên bản vi phạm hành chính ngày 31/12/2020, ông T ký đồng ý có hành vi xâm hại sức khỏe ông D. Ngày 06/01/2021, Công an huyện Quảng Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi nêu trên. Như vậy có căn cứ để kết luận ông T đã có tác động đến người ông D làm ông D ngã, bị thương được đưa đi bệnh viện điều trị. Mặc dù theo kết luận giám định pháp y không có căn cứ xác định tổn thương cột sống cổ và vùng cổ xảy ra ngày 17/2/2020, không xếp tỉ lệ thương tích và theo bệnh án ghi điều trị tổn thương não, trào ngược dạ dày nhưng rõ ràng ông T cũng phải có một phần trách nhiệm do hành vi của mình gây ra cho ông D vì do bị ngã ảnh hưởng đến những chấn thương cũ. Từ đó cho thấy, trong chi phí viện phí, ông T phải chịu 1/3 chi phí. Theo kê khai viện phí 9.197.275 đồng, ông T chịu 3.066.000 đồng.

Về tiền công lao động trong những ngày nằm viện từ ngày 17/2/2020 đến 10/3/2020 là 23 ngày x 200.000đồng/ngày = 4.600.000 đồng; Tiền bồi dưỡng hồi phục sức khỏe sau ra viện được tính 7 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000 đồng; Tiền công người nhà chăm sóc bệnh nhân 23 ngày x 150.000 đồng/ngày = 3.450.000 đồng. Tiền thuê xe chở đi bệnh viện Cu Ba Đồng Hới: 2.000.000 đồng; Tiền chi phí khác 1.000.000 đồng, tổng cộng: 12.450.000 đồng.

Các yêu cầu khác về tiền ăn bệnh nhân, tiền ăn người thăm nuôi (đã được xem xét trong tiền công thời gian điều trị), chi phí giám định lần 2, tiền mất thu nhập làm thợ cơ khí 09 tháng không có cơ sở nên cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của phía bị đơn để sửa án sơ thẩm về mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí D sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng D sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật D sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân D huyện Quảng Ninh, xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D, buộc ông Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 12.450.000 đồng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 622.500 đồng án phí D sự sơ thẩm. Ông T không phải chịu án phí D sự phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai 0003777 ngày 06/12/2021 của Chi cục thi hành án huyện Quảng Ninh.

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật D sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án D sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND huyện Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Từ Thị Hải Dương

